

Số: 475/QĐ-TrTHCS

An Sinh, ngày 11 tháng 07 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II/2024
của trường THCS An Sinh**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS AN SINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-PGDĐT ngày 28/12/2023 của Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách địa phương năm 2024;

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý II năm 2024 của trường THCS An Sinh (theo các biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Mai

Đơn vị: TRƯỜNG THCS AN SINH
Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

An Sinh, ngày 11 tháng 7 năm 2024

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2024
(Kèm theo Quyết định số: 475/QĐ- TrTHCS ngày 11/7/2024 của trường THCS An Sinh)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ quyết định số: 878/QĐ-PGD&ĐT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của phòng Giáo dục & Đào tạo thị xã Đông Triều "Về việc dự toán thu chi ngân sách năm 2024";

Trường THCS An Sinh công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2024 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2024	Thực hiện quý II năm 2024	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II năm nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí				
I	Số thu phí, lệ phí	434.700.000			
1	Học phí	434.700.000			
II	Số thu từ nguồn hoạt động SN khác				
III	Chi từ nguồn thu được để lại				
II.1	Chi từ nguồn học phí				
II.2	Chi từ nguồn hoạt động SN khác				
IV	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước				
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	4.723.070.000	1.285.133.917	27	53,8
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	4.723.070.000	1.285.133.917	27	53,8
1	<u>Chi thanh toán cho cá nhân</u>	<u>3.859.390.000</u>	<u>869.195.891</u>	23	120,5
	Mục 6000: Tiền lương	2.143.812.300	481.085.000	22	120,2
	Mục 6003: Lương hợp đồng theo chế độ				0,0

	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng		4.160.000	0,0	0,0
	Mục 6100: Phụ cấp lương	907.289.700	246.358.691	27	120,7
	Mục 6200: Tiền thưởng	15.120.000		0	0,0
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	14.000.000	3.115.000	22	107,0
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	779.168.000	129.959.200	17	117,2
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân		4.518.000	0	151,6
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	791.040.000	315.115.276	40	19,5
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	44.000.000	8.581.376	20	157,7
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	141.400.000	41.670.000	29	49,6
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	20.306.000	9.680.900	48	206,6
	Mục 6650: Hội nghị	20.000.000			0,0
	Mục 6700: Công tác phí	44.375.000	25.620.000	58	1708,0
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	52.000.000	19.980.000	38	75,3
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	267.599.000	84.333.000	32	0,0
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	30.000.000		0	0,0
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	171.360.000	125.250.000	73	80,1
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình				0,0
3	<u>Các khoản chi khác</u>	72.640.000	100.822.750	139	210,7
	Mục 7750: Chi khác	72.640.000	100.822.750	139	210,7
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ				
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.				

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Kim Mai

